

BỘ VĂN HOÁ, THỂ  
THAO VÀ DU LỊCH  
Số: 05/2013/TT-  
BVHTTDL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2013

## THÔNG TƯ

### Quy định hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;  
Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;  
Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;  
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;  
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước và có sử dụng nguồn vốn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* (dưới đây gọi tắt là tiêu chuẩn quốc gia) là tiêu chuẩn trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức xây dựng và đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, công bố theo trình tự, thủ tục quy định.

2. *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* (dưới đây gọi tắt là quy chuẩn kỹ thuật quốc gia) là các quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành để áp dụng trong phạm vi toàn quốc.

3. *Chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài thành tiêu chuẩn quốc gia* là việc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ công bố một tiêu chuẩn trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch có nội dung hoàn toàn tương đương hoặc tương đương có sửa đổi với nội dung của tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài tương ứng.

4. *Tiêu chuẩn quốc tế* là tiêu chuẩn do một tổ chức tiêu chuẩn quốc tế hoặc tổ chức quốc tế có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn công bố.

5. *Tiêu chuẩn khu vực* là tiêu chuẩn do tổ chức tiêu chuẩn khu vực hoặc tổ chức khu vực có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn công bố.

6. *Tiêu chuẩn nước ngoài* là tiêu chuẩn do tổ chức tiêu chuẩn quốc gia của nước ngoài hoặc tổ chức nước ngoài có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn (hiệp hội nghề nghiệp, viện nghiên cứu...) công bố.

## **Điều 3. Đối tượng tiêu chuẩn quốc gia**

Đối tượng tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch bao gồm:

1. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về di sản văn hóa.
2. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về điện ảnh.
3. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về thư viện.
4. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về mỹ thuật, nhiếp ảnh.
5. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về quảng cáo.
6. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về nghệ thuật biểu diễn và sân khấu.
7. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về dịch vụ văn hóa.
8. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về thể dục, thể thao (dụng cụ, trang thiết bị, sân bãi, công trình, vui chơi giải trí) và dịch vụ liên quan.
9. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về du lịch và các dịch vụ liên quan.
10. Nhóm đối tượng tiêu chuẩn về môi trường của khu du lịch, điểm du lịch, khu di tích lịch sử - văn hóa, khu di sản thế giới, khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng; khu dịch vụ thể thao, vui chơi giải trí, sân golf.
11. Các nhóm đối tượng khác theo yêu cầu quản lý trong từng thời kỳ.

#### **Điều 4. Đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

Đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch bao gồm:

1. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về di sản văn hóa.
2. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điện ảnh.
3. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mỹ thuật, nhiếp ảnh.
4. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quảng cáo.
5. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ văn hóa.
6. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực công trình thể thao, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan.
7. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực trang thiết bị luyện tập, thi đấu thể dục, thể thao.
8. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực cơ sở lưu trú du lịch.

9. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực khu, tuyến, điểm và phương tiện vận chuyển khách du lịch.
10. Nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực môi trường trong lĩnh vực du lịch.
11. Các nhóm đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia khác theo yêu cầu quản lý trong từng thời kỳ.

#### **Điều 5. Mục tiêu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức xây dựng và đề nghị công bố các tiêu chuẩn quốc gia để khuyến khích áp dụng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đối tượng tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ trên thị trường trong nước và quốc tế.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức xây dựng và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch nhằm:

a) Bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phù hợp với yêu cầu hội nhập và phát triển theo cơ chế kinh tế thị trường thông qua việc quy định thống nhất, cụ thể, có cơ sở khoa học và khả thi các yêu cầu về kỹ thuật và biện pháp quản lý;

b) Bảo đảm an toàn, vệ sinh, sức khỏe con người; bảo vệ động vật, thực vật, môi trường; bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia, quyền lợi của người tiêu dùng và các yêu cầu thiết yếu khác.

#### **Điều 6. Kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

1. Nguồn kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:

a) Kinh phí được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để chi cho hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

b) Kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức cá nhân khác (nếu có);

c) Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được thực hiện theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Điều 7. Yêu cầu đối với dự thảo và thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

1. Nội dung của tiêu chuẩn quốc gia phải tuân thủ những yêu cầu cơ bản sau:

- a) Phù hợp với tiến bộ khoa học và công nghệ, điều kiện và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội;
- b) Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật, cam kết quốc tế có liên quan, yêu cầu hài hoà với tiêu chuẩn quốc tế;
- c) Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, việc tuân thủ nguyên tắc đồng thuận và hài hoà lợi ích của các bên có liên quan;
- d) Đáp ứng đúng mục tiêu của tiêu chuẩn quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này.

2. Nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phải tuân thủ những yêu cầu cơ bản sau:

- a) Phù hợp với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế có liên quan;
- b) Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;
- c) Xác định rõ phương pháp đo kiểm, đánh giá;
- d) Đáp ứng đúng mục tiêu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này.

3. Quy định đối với tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được xây dựng trên cơ sở chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế:

- a) Ưu tiên xây dựng tiêu chuẩn quốc gia trên cơ sở chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài (sau đây gọi chung là tiêu chuẩn quốc tế) đã được áp dụng rộng rãi;
- b) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chấp nhận một tiêu chuẩn quốc tế được thể hiện trong lời nói đầu là “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có các quy định kỹ thuật và phương pháp đo thử phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế”;